TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*Di L, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1.Anh Ngô Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng.

2.Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L có ba con chung Ngô Thị Phương D, sinh năm 1992, Ngô Thị Như Q, sinh năm 1995 và Ngô Anh Đ, sinh năm 1998. Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L công nhận các con chung đã trưởng thành, khỏe mạnh và tự lập khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[3] Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L thống nhất không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cần chấp nhận sự thỏa thuận anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0014642 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di L. Anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di L;
- UBND xã Thanh Kh, huyện Thanh Ch, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn